CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG TỚI GIÁO DỤC KĨ NĂNG SỐNG TỰ LẬP CHO THIẾU NIÊN RỐI LOẠN PHỔ TỰ KỈ TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC CHUYÊN BIỆT

Nguyễn Thị Quy
Viện Phát triển công nghệ Giáo dục đặc biệt

Tóm tắt: *Bài báo khảo sát các yếu tố ảnh hưởng tới quá trình giáo dục kĩ năng sống tự lập cho thiếu niên rối loạn phổ tự kỉ trong các cơ sở giáo dục chuyên biệt trên địa bàn Hà Nội. Mẫu nghiên cứu gồm 60 giáo viên và 33 cha mẹ, số liệu được thu thập bằng thang đo mức độ ảnh hưởng (1–5) và xử lí thống kê mô tả. Kết quả cho thấy mức đồng thuận cao giữa hai nhóm về tầm quan trọng của các yếu tố (tất cả các trung bình đều trên 4,0). Trong đó, nhóm rào cản nội tại của thiếu niên, đặc biệt là hạn chế về chú ý và tính chủ động được giáo viên xếp hạng cao nhất; phía cha mẹ nhấn mạnh vai trò khuyến khích thực hành kĩ năng tại gia đình và sự phối hợp gia đình - nhà trường. Môi trường và cơ sở vật chất được đánh giá quan trọng nhưng đứng sau các yếu tố thuộc về người học và cơ chế phối hợp. Từ kết quả trên, bài báo đề xuất các biện pháp khả thi trong bối cảnh cơ sở chuyên biệt: câu chuyện xã hội, băng hình làm mẫu, thực hành trong tình huống thực tế, ứng dụng công nghệ và học liệu trực quan, cùng với cơ chế phối hợp nhà trường - giáo viên - gia đình. Các biện pháp được thiết kế theo chuỗi hành vi, có tiêu chí theo dõi cơ sở, mức hỗ trợ, an toàn, ổn định và khái quát.*

Từ khóa: *Cơ sở giáo dục chuyên biệt; kĩ năng sống tự lập; phối hợp gia đình - nhà trường; thiếu niên rối loạn phổ tự kỉ.*

Nhận bài ngày 15.08.2025; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 27.10.2025
Liên hệ tác giả: Nguyễn Thị Quy; email: nguyenthiquy2611@gmail.com

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Kĩ năng sống tự lập là khả năng hoàn thành nhiệm vụ mà không cần sự hướng dẫn, khuyến khích, hỗ trợ hay lời khuyên từ người khác (người chăm sóc, nhân viên trường học, bạn bè,…) (Zimmer - Gembeck & Collins, 2003) [10]. Trẻ rối loạn phổ tự kỉ đặc trưng bởi hai khiếm khuyết cốt lõi, là giao tiếp xã hội và các hành vi định hình rập khuôn, sở thích hạn hẹp hoặc có thể kèm theo các vấn đề về rối loạn giác quan ảnh hưởng trực tiếp đến quá trình học tập, sinh hoạt, hòa nhập của trẻ. Từ những hạn chế đó làm cho trẻ rối loạn phổ tự kỉ gặp nhiều thách thức trong việc sống tự lập. Thiếu hụt trong kĩ năng giao tiếp cũng có thể là một yếu tố cơ bản góp phần vào khó khăn trong các hoạt động sống tự lập [4], vì chúng có thể cản trở khả năng của cá nhân trong việc đặt câu hỏi, tìm kiếm sự rõ ràng về kỳ vọng hoặc diễn đạt sở thích [5]. Trẻ rối loạn phổ tự kỉ gặp nhiều thiếu hụt trong chức năng điều hành, điều này cũng góp phần vào khó khăn trong việc đạt được sự tự lập [9]. Đối với người rối loạn phổ tự kỷ, việc đối phó với các tình huống mới và xử lý thông tin phức tạp [8] là điều đặc biệt khó khăn, điều này thường xảy ra khi họ tham gia vào các hoạt động sống tự lập trong cuộc sống hàng ngày.

Trên thế giới, nghiên cứu tập trung vào giáo dục kĩ năng sống tự lập cho thiếu niên rối

loạn phổ tự kỷ chỉ ra rằng sự can thiệp đúng cách, áp dụng các phương pháp can thiệp phù hợp và sự hỗ trợ từ gia đình, thanh thiếu niên rối loạn phổ tự kỷ có thể đạt được mức độ tự lập cao hơn trong cuộc sống (Kara Hume, PhD và cộng sự, 2014) [6]. Can thiệp có sự tham gia của bạn bè là một phương pháp hiệu quả để phát triển kĩ năng xã hội và nâng cao cuộc sống tự lập cho thanh thiếu niên rối loạn phổ tự kỷ (Khaled Ahamd Obiedat1 và cộng sự, 2019) [7].

Tại Việt Nam, giáo dục kĩ năng sống tự lập cho thiếu niên rối loạn phổ tự kỷ đã bắt đầu nhận được sự quan tâm, song việc triển khai trong các cơ sở giáo dục chuyên biệt vẫn còn nhiều thách thức. Khó khăn này không chỉ xuất phát từ những hạn chế đặc thù của thiếu niên mà còn chịu tác động bởi các yếu tố khách quan như môi trường giáo dục, sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường, cũng như năng lực chuyên môn của giáo viên. Do đó, việc nhận diện và phân tích những yếu tố ảnh hưởng là cần thiết nhằm đề xuất các biện pháp giáo dục phù hợp, góp phần nâng cao hiệu quả rèn luyện kĩ năng sống tự lập cho thanh thiếu niên rối loạn phổ tự kỷ.

2. NỘI DUNG

2.1. Khái niệm giáo dục kĩ năng sống tự lập cho thiếu niên rối loạn phổ tự kỉ

Kĩ năng sống tự lập là các kĩ năng cần thiết để quản lý việc tự chăm sóc bản thân và cuộc sống độc lập hàng ngày, bao gồm các kĩ năng quản lý cá nhân cần thiết để tương tác với người khác, kĩ năng sống hàng ngày, kĩ năng quản lý tài chính và tự quản lý nhu cầu chăm sóc sức khỏe/ sức khỏe tinh thần (Dawn A. Rowe, PhD và cộng sự, 2015) [2].

Kĩ năng sống tự lập là một tập hợp rộng lớn các kĩ năng cơ bản, hành vi và kiến thức mà một cá nhân cần có để có thể sống một cách độc lập. Những kĩ năng này bao gồm các công việc chăm sóc cá nhân như ăn uống, mặc quần áo, tắm rửa, đi vệ sinh, kiểm soát khả năng đi vệ sinh và di chuyển (Edemkong và cộng sự, 2022) [3].

Trên cơ sở các khái niệm, chúng tôi rút ra khái niệm kĩ năng sống tự lập như sau: *Kĩ năng sống tự lập là những kĩ năng và khả năng của cá nhân hoạt động trong cuộc sống hàng ngày mà không cần sự hỗ trơ, giám sát hay chỉ đạo của người khác.*

Giáo dục theo nghĩa rộng là quá trình tác động có mục đích, có tổ chức, có kế hoạch, có nội dung, bằng phương pháp khoa học của nhà giáo dục tới người được giáo dục trong các cơ quan giáo dục nhằm hình thành nhân cách cho họ. Theo nghĩa hẹp, giáo dục là quá trình hình thành cho người được giáo dục lí tưởng, động cơ, tình cảm, niềm tin, những nét tính cách của nhân cách, những hành vi, thói quen cư xử đúng đắn trong xã hội thông qua việc tổ chức cho họ các hoạt động và giao lưu (Trần Thị Tuyết Oanh và cộng sự, 2006) [1].

Từ khái niệm kĩ năng sống tự lập và giáo dục chúng tôi quan niệm: *Giáo dục kĩ năng sống tự lập cho thiếu niên rối loạn phổ tự kỷ là quá trình tác động sư phạm có mục tiêu và có kế hoạch, được tổ chức qua các hoạt động giáo dục nhằm hình thành, củng cố, duy trì và khái quát hoá những hành vi/chuỗi hành vi quan sát được để các em tự khởi xướng - tự thực hiện - tự giám sát các hoạt động sống hằng ngày một cách an toàn, ổn định, với mức hỗ trợ tối thiểu.*

Thiếu niên rối loạn phổ tự kỷ (11 - 16 tuổi), có nhu cầu hỗ trợ ở các mức khác nhau. Kĩ

năng sống tự lập: khả năng tự chăm sóc - tự quản lí - tự tham gia cộng đồng (ăn, mặc, vệ sinh; quản lí thời gian/đồ dùng/tiền; di chuyển an toàn; giao tiếp chức năng; tự bảo vệ;…). Quá trình có mục tiêu, có kế hoạch: mục tiêu SMART, chương trình cá nhân hoá, lộ trình - phương pháp - nguồn lực rõ ràng. Hoạt động giáo dục: dạy trực tiếp, phân tích chuỗi kĩ năng, gợi ý - giảm dần, hỗ trợ trực quan, thực hành trong bối cảnh thật, phối hợp gia đình - nhà trường - cộng đồng. Kết quả mong đợi: thực hiện độc lập/ít hỗ trợ, an toàn, ổn định (tối thiểu 4/5 lần), và khái quát sang bối cảnh/người/vật liệu khác.

2.2. Các yếu tố ảnh hưởng đến việc giáo dục kĩ năng sống tự lập cho thiếu niên rối loạn phổ tự kỉ trong các cơ sở giáo dục chuyên biệt

Từ những phân tích về khái niệm và mục tiêu, có thể thấy hiệu quả giáo dục kĩ năng sống tự lập không chỉ phụ thuộc vào bản thân người học mà còn chịu tác động đồng thời của đội ngũ, gia đình, môi trường, cơ sở vật chất và công tác quản lý. Cụ thể:

Thứ nhất: Đặc điểm, khả năng của thiếu niên: Mỗi thiếu niên rối loạn phổ tự kỷ có các đặc điểm tâm sinh lí, khả năng và nhu cầu khác nhau. Những thiếu niên có khả năng tiếp thu tốt và có khả năng khái quát hóa kiến thức, các em sẽ có cơ hội phát triển các kĩ năng nói chung, kĩ năng sống tự lập nói riêng. Ngược lại, một số thiếu niên đã được dạy kĩ năng sống tự lập nhưng khả năng tiếp thu gặp nhiều hạn chế khiến cho các em khó khăn trong cuộc sống hàng ngày. Vì vậy, trong quá trình giáo dục, việc đưa ra các biện pháp giáo dục nhằm phát huy tiềm năng, thế mạnh của tất cả các thiếu niên là vấn đề cần chú ý, mức độ tập trung chú ý, hứng thú thực hiện biện pháp của mỗi thiếu niên là khác nhau.

Thứ 2: Đội ngũ giáo viên với chuyên môn giáo dục kĩ năng sống tự lập: Giáo viên giữ vai trò trung tâm trong thiết kế mục tiêu, lựa chọn nội dung - phương pháp và theo dõi tiến bộ. Họ cần nắm vững đặc điểm lứa tuổi, cấu phần kĩ năng cần dạy (tự chăm sóc, tự quản lí, tham gia cộng đồng…), biết vận dụng phân tích chuỗi nhiệm vụ, gợi ý - giảm dần, hỗ trợ trực quan, thực hành trong bối cảnh thật, và thu thập dữ liệu để điều chỉnh can thiệp. Bên cạnh đó, giáo viên là cầu nối với gia đình, hướng dẫn cha mẹ luyện tập và củng cố kĩ năng một cách nhất quán giữa nhà - trường - cộng đồng.

Thứ 3: Sự tham gia, phối hợp của gia đình trong việc giáo dục kĩ năng sống tự lập cho thiếu niên rối loạn phổ tự kỷ: Gia đình là một nhân tố rất quan trọng trong quá trình giáo dục và phát triển của các cá nhân rối loạn phổ tự kỷ, mọi thành viên trong gia đình đều tiếp xúc với các em hằng ngày, kích thích, giúp đỡ sự phát triển, tương tác xã hội... Do vậy, giáo dục kĩ năng sống tự lập cho thiếu niên rối loạn phổ tự kỷ muốn thành công cần có sự tham gia tích cực của gia đình của các em. Các thành viên cần có kiến thức về lĩnh vực giao tiếp, xã hội, tự chăm sóc, phát hiện và quản lý hành vi, tích cực giúp đỡ khi thiếu niên đến trường, giúp thiếu niên học tại gia đình, tăng cường trao đổi thông tin, tham gia các hoạt động cùng các nhà chuyên môn. Phối hợp hiệu quả thể hiện ở nhật kí luyện tập tại nhà, nhất quán quy trình - tín hiệu và tham dự các buổi hướng dẫn.

Thứ 4: Môi trường giáo dục (vật lý và xã hội): Môi trường là nhân tố nền tảng tạo ra cơ hội củng cố - rèn luyện - thực hành có chủ đích. Môi trường vật lí tối ưu (ánh sáng, âm thanh, an toàn, bố trí góc chức năng) kết hợp môi trường xã hội nhất quán (quy tắc rõ, lịch